MEMORANDUM OF UNDERSTANDING ON COOPERATION BETWEEN THE TURKISH COURT OF ACCOUNTS OF THE REPUBLIC OF TÜRKIYE AND THE STATE AUDIT OFFICE OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

The Turkish Court of Accounts of the Republic of Türkiye and the State Audit Office of the Socialist Republic of Viet Nam (hereinafter referred to individually as a "Party" and collectively as "Parties"),

On the basis of the principles of cooperation, equality, mutual trust and reciprocal partnership in accordance with the principles of the International Organization of Supreme Audit Institutions (INTOSAI),

Desiring to intensify interaction and to improve the effectiveness of cooperation in the field of public sector auditing between the Parties on the basis of respect for the national legislation of either Party;

Acknowledging that this Memorandum of Understanding (MOU) will not be considered as an international treaty and does not establish any right or obligation for the countries which are regulated by international law,

Have reached the following understanding:

Article 1

The subject matter of this MOU is cooperation of the Parties in the field of public sector auditing in accordance with the laws of the Republic of Türkiye and the Socialist Republic of Viet Nam.

Article 2

The Parties will, within their competence established by the national laws of the Parties, develop cooperation in the following areas:

a) Sharing experiences in the field of public auditing including organizational models, legal frameworks, audit methodologies, skills, techniques and standards;
b) Providing training to enhance auditors' professional competence and skills, particularly in data analytics, the application of information technology, remote auditing and digital auditing;
c) Cooperating in research on big data analytics, digital transformation and new areas of public sector auditing of mutual interest to both Parties;
d) Coordinating activities within regional and international audit organizations; and
e) Cooperating in other areas of interests agreed upon by both Parties within the scope of this MOU.

Article 3

The forms of cooperation of the Parties will include:

a) Exchanging high-ranking visits and technical study visits between the Parties;
b) Exchanging information, documents and professional data relating to audit methodologies, techniques and published audit results;
c) Inviting representatives of the other Party to participate in selected international conference, seminars, training courses and other capacity building activities conducted in respective countries;
d) Conducting joint research, training activities, conferences, seminars and working sessions on topics of mutual needs and agreement;
e) Sending and receiving audit experts from each Party for the purpose of sharing experiences and professional development in respective SAIs; and
f) Establishing other forms of cooperation within the scope of this MOU as agreed upon by the Parties.

Article 4

In the course of exchanging information and documents within the framework of this MOU, either Party will comply with the applicable laws and regulations of its country concerning the international exchange of information and the protection of state secrets and other confidentiality. The information and documents exchanged will be used solely for the purposes of this MOU. Neither Party will disclose any information, documents, data or other materials provided by the other Party to any third party without the prior written consent of the providing Party, except where

such disclosure is required by law or by a competent state authority. The obligations of confidentiality will remain in effect after the termination of this MOU.

Article 5

In the course of organizing events within the framework of this MOU, each Party will bear the costs related to the individuals or delegations sent, unless otherwise agreed in advance by the Parties.

Article 6

This MOU will become effective as of the date of signing and will remain valid for a period of five (05) years and will be automatically extended for a succeeding five-year period unless either Party notifies in writing of its intention to terminate the MOU six (06) months prior to the intended date of termination.

Any amendments and supplements to the MOU must be made with the written consent of both Parties and will become an integral part of this MOU.

This MOU is signed on 18 November, 2026 in Ha Noi, Viet Nam in the Turkish, Vietnamese and English languages in two copies, each of which is equally valid. In case of any divergency of interpretation, the English version will prevail.

The President of the Turkish Court of Accounts of the Republic of Türkiye	**The Auditor General of the State Audit Office of the Socialist Republic of Viet Nam**
Metin Yener	**Dr. Nguyen Huu Nghia**

BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC
GIỮA
TÒA THẨM KẾ
CỘNG HÒA THỔ NHĨ KỲ
VÀ
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa thẩm kế Cộng hoà Thổ Nhĩ Kỳ và Kiểm toán nhà nước nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi riêng là "Bên" và gọi chung là "các Bên"),

Trên cơ sở các nguyên tắc hợp tác, bình đẳng, tin cậy lẫn nhau và quan hệ đối tác cùng có lợi, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức quốc tế các Cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI),

Với mong muốn tăng cường mối quan hệ hợp tác và nâng cao hiệu quả hợp tác trong lĩnh vực kiểm toán công giữa các Bên, trên cơ sở tôn trọng pháp luật của mỗi nước,

Thừa nhận rằng Bản ghi nhớ hợp tác (MOU) này không phải là Điều ước quốc tế và không tạo ra quyền hoặc nghĩa vụ với hai quốc gia theo luật pháp quốc tế,

Đã thống nhất như sau:

Điều 1

Nội dung của Bản ghi nhớ là hợp tác giữa các Bên trong lĩnh vực kiểm toán công phù hợp với luật pháp của Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2

Trong phạm vi thẩm quyền được pháp luật quốc gia của mỗi Bên quy định, các Bên sẽ hợp tác trong các lĩnh vực sau:

a) Chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán công gồm mô hình tổ chức, khuôn khổ pháp lý, phương pháp, kỹ năng, kỹ thuật và chuẩn mực kiểm toán;

b) Đào tạo nhằm phát triển năng lực chuyên môn và kỹ năng của kiểm toán viên, đặc biệt trong các lĩnh vực phân tích dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông

tin, kiểm toán từ xa và kiểm toán số;

c) Hợp tác nghiên cứu về phân tích dữ liệu lớn, chuyển đổi số và những lĩnh vực mới trong kiểm toán công được các Bên quan tâm;

d) Phối hợp hoạt động trong khuôn khổ các tổ chức kiểm toán khu vực và quốc tế; và

e) Các lĩnh vực hợp tác khác mà các Bên thống nhất trong phạm vi Bản ghi nhớ này.

Điều 3

Các Bên thực hiện hợp tác theo các hình thức sau:

a) Trao đổi các chuyến thăm cấp cao và các cuộc nghiên cứu khảo sát giữa các Bên;

b) Trao đổi thông tin, tài liệu và dữ liệu chuyên môn liên quan đến phương pháp, kỹ thuật kiểm toán và các kết quả kiểm toán đã được công bố;

c) Mời đại diện của Bên kia tham gia một số hội nghị, hội thảo quốc tế, chương trình thực tập chuyên môn và các hoạt động tăng cường năng lực khác do mỗi Bên tổ chức tại nước mình;

d) Tổ chức nghiên cứu, hoạt động đào tạo, hội nghị, hội thảo và làm việc chung về các chủ đề mà các Bên cùng quan tâm và thống nhất;

e) Cử, tiếp nhận chuyên gia, kiểm toán viên của mỗi Bên nhằm mục đích chia sẻ kinh nghiệm và phát triển năng lực chuyên môn tại mỗi Bên; và

f) Thiết lập các hình thức hợp tác khác trong phạm vi Bản ghi nhớ này trên cơ sở đồng thuận giữa hai Bên.

Điều 4

Trong quá trình trao đổi thông tin và các tài liệu trong khuôn khổ Bản ghi nhớ này, mỗi Bên phải tuân theo luật pháp hiện hành của quốc gia về việc trao đổi thông tin quốc tế và bảo vệ bí mật nhà nước và các nghĩa vụ bảo mật khác. Các thông tin và tài liệu liên quan chỉ được sử dụng cho mục đích của Bản ghi nhớ. Không Bên nào được tiết lộ các tài liệu, thông tin, dữ liệu hoặc tài liệu được cung cấp đó cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên cung cấp, trừ trường hợp pháp luật hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu việc tiết lộ này. Nghĩa vụ bảo mật tiếp tục có hiệu lực sau khi Bản ghi nhớ chấm dứt.

Điều 5

Trong quá trình tổ chức các sự kiện trong khuôn khổ Bản ghi nhớ này, mỗi Bên sẽ tự chi trả các chi phí liên quan đến các cá nhân hay đoàn đại biểu được cử tham gia sự kiện đó, trừ khi các Bên có thỏa thuận khác trước đó.

Điều 6

Bản ghi nhớ này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ có hiệu lực trong thời hạn năm (05) năm và sẽ mặc nhiên gia hạn một thời hạn năm (05) năm tiếp theo, trừ khi một trong các Bên thông báo bằng văn bản về ý định chấm dứt Bản ghi nhớ này sáu (06) tháng trước ngày dự kiến chấm dứt.

Mọi sửa đổi và bổ sung đối với Bản ghi nhớ này phải được thực hiện bằng văn bản với sự đồng ý của các Bên và trở thành một phần không thể tách rời của Bản ghi nhớ này.

Bản ghi nhớ này được ký ngày 18 tháng 11 năm 2026 tại Hà Nội, Việt Nam thành hai bản có giá trị như nhau, mỗi bản bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, tiếng Việt, tiếng Anh. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, bản tiếng Anh được sử dụng làm bản đối chứng.

Chủ tịch Tòa thẩm kế **Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ**	**Tổng Kiểm toán nhà nước** **nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**
Metin Yener	**TS. Nguyễn Hữu Nghĩa**